

Hồi tưởng về Giáo Sư VŨ KÝ



• Thích Như Điển

Bây giờ ngồi lại đây để hồi tưởng chuyện đã qua thì tôi cũng đã chẳng nhớ rõ là tôi đã gặp Giáo Sư Vũ Ký khi nào và gặp tại đâu. Nhưng tôi nhớ chắc rằng tôi đã gặp Giáo Sư qua tình đồng hương của người con xứ Quảng và qua văn chương, văn hóa cũng như sách vở.

Đã có lần cách đây 15 năm về trước tôi đã có dịp trình bày về tư tưởng Phật Giáo của Cụ Nguyễn Du qua truyện Kiều tại Trung Tâm Văn Hóa ở Bruxelles, Bỉ Quốc; nơi Linh Mục Nguyễn Hùng Lâm làm giám đốc. Lúc ấy có lẽ là lần đầu tiên tôi đã gặp Giáo Sư qua giọng nói với thanh âm của xứ Quảng và kể từ đó Giáo Sư Vũ Ký cũng đã cộng tác với báo Viên Giác nhiều bài vở nghiên cứu đặc sắc qua lời mời của tôi cũng như anh Chủ Bút Phù Vân.

Cũng có lúc Giáo Sư nhờ tôi viết một vài lời cảm tưởng về tác phẩm văn chương của Giáo Sư sắp xuất bản; do Hòa Thượng Thích Giác Lượng tại Hoa Kỳ đứng ra tài trợ và cái duyên văn hóa từ đó lại gần gũi nhau hơn.

Tôi đến với Giáo Sư không vì niềm tin của Tôn Giáo. Vì tôi biết Giáo Sư là con cái của một nhà Nho và Giáo Sư cũng như Họa Sĩ Vũ Hối đều theo Tây học. Trong khi Giáo Sư theo đạo Thiên Chúa và Họa Sĩ Vũ Hối thì là một Phật Tử. Một nhà chính trị; một nhà văn hóa như Giáo Sư có lẽ Giáo Sư đã chọn cho mình một niềm tin như thế; hoặc giả qua việc hôn nhân mà Giáo Sư đã chấp nhận để cuộc sống gia đình được tốt đẹp hơn. Trong khi đó con gái của Giáo Sư đang ở tại Đức cũng như người con rể hiện ở tại Nürnberg đã quy y với tôi và vợ chồng cô ta đã và đương hỗ trợ cho chùa Viên Giác cũng như Niệm Phật Đường Viên Âm không ít.

Có lần Giáo Sư bảo rằng: Giáo Sư muốn qua thăm cơ sở Vatican của Phật Giáo tại Hannover. Tôi trả lời trong khiêm nhượng rằng: Điều ấy chắc không phải vậy. Vì chùa Viên Giác chỉ là một cơ sở khiêm nhượng thôi. Giáo Sư bảo: „Qua sách vở, báo chí và những thành quả của người con xứ Quảng tại Hannover ai mà chẳng biết“. Thật ra tôi cũng đã chẳng vui lắm khi có một lời khen quá đáng như vậy

và nhất là của một vị Giáo Sư có uy tín trên diễn đàn văn học tại ngoại quốc.

Đi đâu Giáo Sư cũng thường gửi Card Postal về Đức để thăm tôi và thỉnh thoảng Giáo Sư cũng hay gọi điện thoại qua chùa Viên Giác. Ngược lại, thời gian về sau này tôi hay làm việc ấy đều đặn hơn.

Năm 2003 là năm kỷ niệm 25 năm thành lập Chùa Viên Giác cũng như ra mắt sách „Viết Về Âu Châu“ và sách „Về Vang Dân Việt“ của ông Trọng Minh. Anh Chủ Bút Phù Vân có đề nghị là nên mời tất cả Ban Biên Tập của báo Viên Giác cũng như một số tác giả trong tác phẩm trên đến chùa Viên Giác để tham gia lễ ra mắt cũng như những lễ lộc quan trọng khác của chùa. Thế là Giáo Sư và một số văn thi hữu khác đã đến chùa; nhưng vì quá nhiều công việc cho ngày Đại Lễ tấn phong Trụ Trì và sinh nhật lần thứ 55 của tôi; nên mọi việc tiếp đón, tôi đều phải nhờ anh Chủ Bút Phù Vân lo liệu. Dĩ nhiên việc khiếm khuyết không thể tránh khỏi vì thiếu sự chăm sóc trực tiếp của tôi.

Ví dụ như đêm 28 tháng 6 năm 2003 lễ mừng Sinh Nhật của tôi, Giáo Sư muốn tặng một món quà, hình như là một cây viết; nhưng Thầy xướng ngôn viên điều hành buổi lễ đêm đó chưa hề quen biết với Giáo Sư trước đó; nên đã không mời Giáo Sư lên phát biểu một vài lời. Đây quả là điều đáng áy náy về sau này, không bao giờ tôi quên việc ấy cả. Bởi lẽ rất nhiều người đã đến với mình vì tình cảm quê hương, tình người, tình văn chương v.v... nhưng lại bị lãng quên, quả là điều đáng trách.

Cuối năm 2008 vừa qua trong khi tôi đang nhập thất, dịch kinh tại Úc thì đọc được mấy dòng chữ báo tin qua E-mail của anh Chủ Bút Phù Vân rằng: „Giáo Sư Vũ Ký đã qua đời, hưởng thọ 87 tuổi“. Sau đó tôi có gửi điện thư về chia xẻ nỗi mất mát của gia đình khi có người thân ra đi và anh Chủ Bút Phù Vân hôm lễ tiễn biệt Giáo Sư, anh ta đã đọc lời chia buồn ấy của tôi cùng cảm tưởng của anh đối với người anh kết nghĩa của anh Phù Vân – là Giáo Sư Vũ Ký.

Một đời làm chính trị, một đời làm văn hóa, một đời làm Giáo Sư dạy học chắc chắn Giáo Sư cũng đã thăm thía hai câu thơ sau đây:

*Đón đưa bao kẻ qua sông,
Nhớ quên mặc kệ vẫn ông chèo đò.*

Nhiệm vụ của một nhà văn hóa, một giáo sư cũng giống như một ông lái đò vậi thôi. Mấy lần đón khách sang sông và mấy độ đưa người nên danh vọng; nhưng nhớ hay quên, ông lái đò vẫn thản nhiên tự tại. Ông chỉ làm một bổn phận, đó là việc hy sinh và phụng sự cho tha nhân.

Bây giờ thân xác của Giáo Sư đã nằm yên trong lòng đất lạnh tại Bỉ Quốc; nhưng những lời dạy học trò của Giáo Sư và những tư tưởng trong các tác phẩm của Giáo Sư vẫn còn tồn tại mãi mãi với thời gian nằm thảng trên cõi trần thế này.

Là một người tham gia đảng phái chính trị, Giáo Sư luôn luôn mong muốn đất nước Việt Nam mình sớm thoát khỏi gông cùm đàn áp, không có sự tự do của người Cộng Sản và bao giờ cũng thể tư tưởng của Cách mạng Pháp 1789 hay tư tưởng tự do của Âu Mỹ, qua câu văn và những luận cương về văn hóa của Giáo Sư đã để lại cho hậu thế những bài học vô cùng quý giá.

Tuy:

*„Đất khách muôn trùng sao nhỏ hẹp
Quê nhà một góc nhớ mênh mông“*

Quê hương xứ Quảng đã nghìn trùng xa cách; nhưng Giáo Sư cũng mong nhớ một ngày về để quang phục lại quê hương; nhưng càng ngày quê hương vẫn còn ngút ngàn trong muôn thuở. Nếu có chẳng, trong hiện tại tâm thức của Giáo Sư có thể bay bổng trên không gian cao rộng để nhớ lại rằng:

*„Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm
Rượu hồng đào chưa nhấm đã say“*

Con người sinh ra tại Quảng Nam là thể, chất phác, mộc mạc; nhưng không thiếu tinh thần dũng cảm yêu nước, yêu quê hương. Quảng Nam đã có „Ngũ Phụng Tề Phi“. Quảng Nam đã có những nhà văn, nhà thơ nổi tiếng như: Phan Khôi, Bùi Giáng và Quảng Nam cũng không thiếu những nhà chí sĩ anh hùng như Ông Ích Khiêm, Hoàng Diệu, Trần Quý Cáp v.v... Ngày nay ở hải ngoại người con của xứ Quảng cũng đã đóng góp phần mình không nhỏ qua diễn đàn *xuquang.com* tại Hoa Kỳ, đã giới thiệu về mọi mặt cho bà con xa gần được biết. Từ văn học nghệ thuật, cho đến nhiều hình thức khác nhau, mà trong đó đã không thiếu phần đóng góp của Giáo Sư.

Vào ngày 8 tháng 2 năm 2009 vừa qua Phật Giáo Đài Loan đã mất đi một Đại Sư, một trí thức Phật Giáo, một học giả rất nổi tiếng trên thế giới. Đó là Hòa Thượng Thích Thánh Nghiêm. Năm 1975 Ngài đã tốt nghiệp Tiến Sĩ tại Đại Học Phật Giáo Risso (Lập Chánh) tại Tokyo, Nhật Bản. Sau đó Ngài về Đài Loan xây dựng nên Pháp Cổ Sơn và đến tuổi 80 Ngài đã nhẹ gót về Tây và Ngài đã để lại bài kệ như sau:

*Vô sự mang trung lão
Không lý hữu khốc tiếu
Bản lai một hữu ngã
Sanh tử giai khả phao.*

Tạm dịch:

*Cái già chẳng bận tâm
Không chỗ để khóc cười
Trước sau chưa có ta
Chết sống đều bỏ hết.*

Đây chính là một bài thơ, một bài kệ liễu đạo của một nhà học giả Phật Giáo. Rõ ràng là khi chết đi, cát bụi sẽ trả về cho cát bụi. Chính Ngài đã rõ lý sanh

tử và chốn đi về ấy. Đó là Niết Bàn Diệu Tâm. Đó là Phật tánh, là chơn như, là như thị, là tịch tịch trạm nhiên, là vô tướng, vô cầu, vô tâm, vô phân biệt. Do vậy chẳng có gì để khóc mà cũng chẳng có gì để cười cả. Vì khóc hay cười chỉ là những sự đối đãi bình thường của cuộc đời. Nếu ai thoát ra khỏi vòng đối đãi ấy thì mới không quan tâm đến sự già và chết. Đó là chính Ngài Thánh Nghiêm đã vượt qua khỏi và Ngài đang tự tại thông dong nơi cõi giải thoát. Vì nơi Ngài, xưa nay chưa bao giờ có sự đến đi cả. Mặc dầu Ngài đã thị hiện bằng báo thân qua lại trong cõi đời này qua 80 lần xuân thu như thế.

Trước năm 1945, thời Đức Quốc Xã đang ngự trị tại Âu Châu; nhiều nhà văn, nhà cách mạng đã bỏ quê hương Đức Quốc sang tỵ nạn tại Hoa Kỳ, Canada, Úc Châu hoặc các nước khác tại Âu Châu để chống lại sự cai trị độc tài của Hitler thuở ấy. Họ đã ngồi lại với nhau và thành lập một mặt trận văn hóa để đối kháng lại. Có lần một nhà văn đã nói như thế này: „Quê hương tôi đã mất; nhưng tiếng nói không thể mất được. Đây chính là quê hương mới của tôi“. Như vậy văn hóa, ngôn ngữ vẫn là một vũ khí không kém phần quan trọng khi chúng ta không còn bám trụ tại quê hương nơi mình được sinh ra nữa; mà ngôn ngữ ấy; nền văn hóa di dân tỵ nạn ấy đã đương chuẩn bị cho một ngày về sau thời đại Hitler. Nhờ đó nước Đức mới có được một quốc gia giàu mạnh như ngày hôm nay.

Năm 1975 đã có hơn 2 triệu người bỏ nước ra đi. Vì họ không chấp nhận chế độ Cộng Sản Việt Nam trong hiện tại. Họ đã, đương và sẽ dùng ngôn ngữ Việt để dạy cho con em họ trong các ngôi chùa, các trường học chuyên khoa sở tại hay ở gia đình để nuôi dưỡng sức sống của một dân tộc khi phải tứ tán ở khắp bốn phương trời. Chính họ và những thế hệ thứ hai, thứ ba đã đương và sẽ đóng góp vào nền văn hóa sở tại cũng như thời hậu Cộng Sản tại quê hương Việt Nam mình những tư tưởng tự do không nhỏ. Sở dĩ có được như vậy là nhờ vào những sợi dây tinh thần nối kết lại với nhau. Từ quá khứ đến hiện tại và kéo dài mãi trong tương lai nữa. Trong đó sự đóng góp của Giáo Sư Vũ Kỳ về vấn đề văn hóa, văn học của nước nhà tại hải ngoại không phải là điều nhỏ, mà ta phải khẳng định rằng: Tòa nhà Văn Hóa Việt Nam tại ngoại quốc ngày nay Giáo Sư Vũ Kỳ là những viên gạch, là nền móng cơ bản nhất để xây dựng một đất nước Việt Nam không cộng sản trong tương lai.

Năm 1644 người nhà Minh bên Trung Hoa không chấp nhận chế độ của Mãn Thanh; nên đã đến Việt Nam chúng ta xin tỵ nạn. Thuở ấy Vua Lê Chúa Trịnh đang ngoài đã chưa sẵn sàng có chính sách tiếp nhận người tỵ nạn Trung Hoa. Trong khi đó Chúa Nguyễn đang trong đã có chính sách ấy; nên người Ngũ Bang đã đến Hội An để tỵ nạn và lập nên làng Minh Hương tại đây. Bây giờ trải qua gần 400 năm lịch sử những người có cảm tình với nhà Minh thuở ấy không còn nữa; nhưng đền đài, dấu vết ấy vẫn còn

đây và Hội An ngày nay là nơi du khách nước ngoài đến thăm không ít vì tính cách đặc thù của nó.

Thân phận người Việt chúng ta cũng vậy. Sau 100, 200 hay 300 năm nữa chúng ta cũng sẽ giống như những người Minh Hương đã sinh sống tại Hội An cách đây gần 400 năm trước mà thôi. Tuy nhiên chứng nhân của lịch sử vẫn còn đó qua các ngôi chùa, qua phố sá, qua nền văn hóa hải ngoại đã thành hình từ trí tuệ và sự cần mẫn của con người. Người Việt Nam tỵ nạn của chúng ta hôm nay cũng thế, chúng tôi tin rằng dẫu cho thời gian có trôi qua, không gian có thay đổi, lịch sử của một thời, vẫn là lịch sử; không có ai có thể bóp méo lịch sử được. Trong hiện tại thân phận chúng ta cũng giống như thân phận của nàng Kiều, vì:

„Trông vời cố quốc biết đâu là nhà"

Thế nhưng con người Việt Nam tại ngoại quốc ngày nay đang có đầy đủ phương tiện truyền thông nhiều hơn ngày xưa gấp nhiều lần. Cũng như từ trong nước, thế hệ trẻ cũng có cái nhìn tự do, duy lý hơn; nên chúng tôi tin rằng: Sự thật bao giờ cũng là sự thật và tự do dân chủ vẫn là điều mà ai ai cũng có quyền ước muốn và quyền sống trong một đất nước như thế phải thật sự có như bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền đã nêu rõ.

Viết một bài hồi tưởng ngắn về Giáo Sư Vũ Ký để tưởng niệm một người đã có công với nền văn học của nước nhà và riêng tôi để nhớ về một người con ưu tú của quê hương xứ Quảng đã phải sống lưu vong nhiều năm tại xứ Bỉ; nhưng lúc nào cũng mong rằng: Có một ngày sẽ quang phục lại quê hương. Kính nguyện Giáo Sư sẽ an giấc ngàn thu và những gì Giáo Sư chưa làm được; những người còn lại sẽ tiếp tục lên đường dẫn thân và phục vụ.

● Thích Như Điển

Viết xong vào một sáng mùa Đông tại Moss – Na Uy, trong khi tuyết vẫn còn rơi trắng xóa trên bầu trời và phủ kín trên mái chùa Tam Bảo (tháng 2 năm 2009).